

TÒA ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN BA VÌ

THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số: 27 /2025 /HSST

Ngày 29/5/2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Lan

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Thuật

2. Ông Nguyễn Đại Huy

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: ông Đỗ Xuân Hưng - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 5 năm 2025, Tòa án nhân dân huyện Ba Vì - Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2025/HSST ngày 17/4/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27 /2025/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo;

1/ Họ và tên: NGUYỄN VĂN DẬU, sinh năm 1977; Nơi cư trú: Thôn 6, Phụng Thượng, huyện Phúc Thọ, Tp Hà Nội; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh; Bố đẻ: Nguyễn Văn Nghị - sinh năm 1952; Mẹ đẻ: Dương Thị Lan – sinh năm 1957; Vợ: đã ly hôn; Con: 02 con, lớn sinh năm 1999; nhỏ nhất sinh năm 2006; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ tạm giam từ ngày 09/9/2024 cho đến nay tại Trại tạm giam số 1 Công an Tp Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Bị hại: Anh Nguyễn Tuyển Lợi – sinh năm 1989 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm 1, xã Minh Châu, huyện Ba Vì, Tp Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội truy tố:

Ngày 09/03/2024, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ba Vì tiếp nhận tố giác về tội phạm của anh Nguyễn Tuyên Lợi với nội dung tố giác Nguyễn Văn Dậu (SN: 1977; HKTT: Cụm 6, xã Phụng Thượng, huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội) có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh Lợi.

Quá trình điều tra đã xác định:

Khoảng tháng 3/2022, anh Nguyễn Tuyên Lợi biết thông tin khu vực bãi nổi sông Hồng thuộc địa phận xã Chu Minh – Ba Vì đang được UBND xã Chu Minh ký hợp đồng giao khoán cho một số hộ dân sắp hết thời hạn. Lợi có nhu cầu muốn thuê lại đất ở khu vực này để đầu tư chăn nuôi, nên Lợi đã nói chuyện với ông Nguyễn Chí Thanh (SN 1967, trú tại: Phú Yên – Yên Bài – Ba Vì, là cậu ruột của Lợi) để nhờ tìm người giúp đỡ. Thời điểm này thì ông Thanh có quen biết với Nguyễn Văn Dậu, trong quá trình nói chuyện thì Dậu cho biết có quen với nhiều lãnh đạo các ban ngành của nhà nước. Do vậy, Thanh đã nói chuyện về việc Lợi muốn thuê đất và nhờ Dậu giúp đỡ. Dậu đồng ý và đã trao đổi với ông Trần Đức Quý (SN 1961, trú tại: Xóm 4 – Xuân Trung – Xuân Trường – Nam Định, là giám đốc Công ty cổ phần 27-7 Thăng Long, có chức năng hoạt động hỗ trợ các thương binh, bệnh binh trong công việc) về việc muốn thuê đất của Lợi. Ông Quý đồng ý sẽ lấy danh nghĩa của Công ty 27-7 đến làm việc xin chính quyền địa phương tạo điều kiện cho công ty thuê lại đất ở bãi nổi sông Hồng.

Khoảng 03 ngày sau, Dậu, Quý, Thanh tới gặp Lợi ở xã Minh Châu – Ba Vì. Tại đây, Lợi có chỉ cho mọi người phần đất mà Lợi muốn thuê lại (khoảng 10 ha). Quý và Dậu hứa hẹn có thể giúp Lợi thuê được phần đất trên thông qua việc tìm và kết nạp một người quen của Lợi là thương binh vào công ty 27-7. Sau đó, công ty sẽ làm các thủ tục để xin chính quyền địa phương ký hợp đồng giao khoán phần đất trên cho công ty. Sau khi nhận được đất giao khoán, công ty sẽ giao lại cho người quen của Lợi để canh tác. Lợi đã tìm và nhờ được bác họ là ông Nguyễn Tuyên Lễ (SN 1960, trú tại: Khu 3 – Minh Châu – Ba Vì, là thương binh hạng $\frac{1}{4}$) giúp đỡ. Sau đó, ông Lễ được ông Quý ký một quyết định (không có số, ngày tháng ban hành) với nội dung tuyển dụng ông Lễ và làm thành viên của công ty 27-7. Thời gian sau đó, Lợi có gặp Quý và Dậu khoảng 2-3

lần nữa. Trong các lần gặp này thì Đậu có giới thiệu với Lợi: Đậu là phó giám đốc công ty 27-7 và sẽ lo các thủ tục giúp Lợi nhận thuê khu đất tại bãi nổi sông Hồng.

Về phía Quý và Đậu thì có trao đổi bằng miệng với nhau về việc lo các thủ tục giúp Lợi, cụ thể: Đậu sẽ trực tiếp làm việc với Lợi để thu thập các tài liệu có liên quan, khi nào người dân hết hạn thuê đất, thì Đậu báo với Quý để tới làm việc với UBND xã Chu Minh để xin thuê lại đất theo diện chính sách. Khi trực tiếp làm việc mà cần phải lo lót cho cán bộ hoặc người nào đó thì Quý sẽ thông báo để Đậu báo lại cho Lợi chuẩn bị tiền lo việc. Sau khi việc thành công thì sẽ đề ra phân chi phí tiền công của Quý và Đậu sau. Tuy nhiên, do chưa làm việc với UBND xã Chu Minh, nên Quý chưa báo với Đậu và Lợi phải lo khoản tiền nào.

Tại thời điểm này, do cần tiền để trả nợ và tiêu sài cá nhân, Đậu đã nảy sinh ý định nói dối Lợi để Lợi đưa tiền cho Đậu. Thực hiện ý định này, Đậu đã tự trao đổi với Lợi về việc muốn thuê được đất thì cần chi phí là 460.000.000đ để lo lót cho các cấp chính quyền từ xã lên thành phố để được thuê đất trong 05 năm. Khi lo lót đến cấp nào, giai đoạn nào, Đậu sẽ báo Lợi chuyển tiền. Do tin tưởng, Lợi đã 02 lần chuyển tiền cho Đậu, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng cuối tháng 4/2022, Đậu thông báo với Lợi chuyển trước số tiền 100.000.000đ để lo việc ở cấp xã và cấp huyện (tức UBND xã Chu Minh và UBND huyện Ba Vì). Lợi đồng ý và đưa cho bà Nguyễn Thị Mai (SN 1969, là vợ của ông Nguyễn Chí Thanh) để nhờ chuyển cho Đậu. Ngày 25/4/2022, Đậu đến nhà của Mai để nhận tiền. Tại đây, Mai đã soạn thảo trước một giấy nhận tiền với nội dung: “Lợi chuyển cho Đậu số tiền 100.000.000 đồng để đặt cọc hợp đồng đất trồng cỏ thuộc bãi nổi xã Chu Minh do Công ty thương binh 27/7 Thăng Long đứng tên hợp đồng”. Tuy nhiên, do không nhận tiền trực tiếp của Lợi, nên Đậu không ký vào giấy đã soạn sẵn. Đậu lật lại mặt sau của tờ giấy và viết nội dung: Đậu nhận số tiền 100.000.000đ từ Mai để lo việc trong xã Chu Minh – Ba Vì. Sau khi nhận tiền, Đậu đã sử dụng tiêu sài cá nhân hết, không sử dụng để lo việc cho Lợi.

Lần thứ 2: Khoảng đầu tháng 5/2022, Đậu tiếp tục nói dối với Lợi là đã lo xong các thủ tục ở xã Chu Minh và huyện Ba Vì. Đậu báo Lợi chuyển tiếp cho Đậu số tiền 250.000.000đ để lo ở cấp thành phố Hà Nội. Đậu có nói với Lợi số tiền còn lại là 110.000.000đ thì khi nào nhận được đất thì chuyển nốt cho Đậu. Lợi đồng ý và nhờ bạn là Nguyễn Tài Tường (SN 1990, trú tại: khu 3 – Minh Châu – Ba Vì) chuyển tiền cho

Dậu qua tài khoản ngân hàng. Tương đồng ý và sử dụng số tài khoản ngân hàng của mình là 01031990666666 tại ngân hàng Mbbank chuyển số tiền 250.000.000đ vào số tài khoản của Đậu tại ngân hàng Mbbank là 2222212345678. Sau khi nhận tiền, Đậu không dùng để lo công việc cho Lợi mà sử dụng vào mục đích cá nhân.

Một thời gian sau không thấy Đậu lo được việc, Lợi đã yêu cầu Đậu hoàn trả số tiền đã nhận trên, nhưng Đậu đưa ra nhiều lý do để khất việc trả tiền. Đến tháng 6/2023, Đậu đã trả lại cho Lợi được số tiền 30.000.000đ. Từ đó trở đi, Đậu không trả thêm được khoản tiền nào cho Lợi. Lợi nhiều lần liên lạc với Đậu nhưng không được, nên đã làm đơn tố giác Đậu đến Công an huyện Ba Vì.

Tại Cơ quan CSĐT, Đậu đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân nêu trên.

Cơ quan CSĐT đã tiến hành ghi lời khai của những người liên quan gồm: ông Trần Đức Quý, ông Nguyễn Chí Thanh, bà Nguyễn Thị Mai, ông Nguyễn Tuyển Lễ và anh Nguyễn Tài Tường. Kết quả: đều phù hợp với lời khai của Nguyễn Văn Đậu, Nguyễn Tuyển Lợi và các tài liệu khác thu thập được trong hồ sơ.

Quá trình điều tra, ông Trần Đức Quý cung cấp nội dung: ngày 19/5/2022, ông Quý đã ký quyết định không có số với nội dung kết nạp Nguyễn Văn Đậu vào làm thành viên của Công ty cổ phần thương binh 27-7 Thăng Long. Đến ngày 31/7/2022, ông Quý được Lợi thông báo việc Đậu lấy danh nghĩa của công ty 27-7 để nhận số tiền 350.000.000đ. Đến ngày 05/8/2022, ông Quý đã ra quyết định bãi nhiệm Đậu ra khỏi thành viên của công ty.

Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT đã thu giữ của Nguyễn Tuyển Lợi 01 giấy biên nhận đề ngày 25/4/2022 có phần người viết ghi tên Nguyễn Văn Đậu. Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 1615 ngày 18/3/2025 để giám định chữ viết, chữ ký trên giấy biên nhận với chữ ký, chữ viết của Nguyễn Văn Đậu. Tại Kết luận giám định số 314 ngày 24/3/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: *“Chữ ký đứng tên Nguyễn Văn Đậu và chữ viết trên mẫu cần giám định (ký hiệu A) so với mẫu chữ ký, chữ viết của Nguyễn Văn Đậu trên các mẫu so sánh (ký hiệu M1, M2) là do cùng một người ký và viết ra”*

Cơ quan CSĐT đã tiến hành sao kê lịch sử giao dịch tài khoản ngân hàng của Nguyễn Văn Đậu và Nguyễn Tài Tường. Kết quả: Ngày 13/5/2022, tài khoản ngân hàng của Đậu nhận được số tiền 250.000.000đ từ tài khoản của anh Nguyễn Tài Tường. Sau

khi nhận tiền, Dậu đã thực hiện việc chuyển khoản cho nhiều người để trả nợ và tiêu sài cá nhân.

Đối với ông Trần Đức Quý: Sau khi trao đổi với Lợi về việc giúp Lợi nhận thầu đất tại bãi nổi sông Hồng, ông Quý đã ký quyết định kết nạp bác của Lợi là ông Lễ vào làm thành viên của công ty 27-7. Sau đó, Quý đã tiến hành trao đổi với Dậu làm việc với Lợi để thu thập các tài liệu có liên quan, Quý chịu trách nhiệm làm việc với UBND xã Chu Minh và các cơ quan nhà nước khác để nhận thầu đất. Quá trình làm việc nếu cần lo lót và quan hệ thì sẽ thông báo để cho Lợi chuyển tiền. Tuy nhiên, Quý chưa làm việc với cơ quan nào, nên chưa yêu cầu Lợi phải chuyển tiền. Việc Dậu nhận tiền của Lợi thì Quý không biết và không được bàn bạc gì. Do vậy, hành vi của Quý không đồng phạm với Dậu, Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý Quý là có căn cứ.

Về dân sự: anh Nguyễn Tuyên Lợi yêu cầu Nguyễn Văn Dậu phải hoàn trả số tiền 320.000.000đ. Tính đến thời điểm hiện tại thì Dậu chưa hoàn trả được khoản tiền nào.

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên,

Tại Cáo trạng số 15 /CT - VKS, ngày 16/4/2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Văn Dậu về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản ” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn Dậu thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì , Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo nhất trí bồi thường theo yêu cầu của bị hại số tiền 350.000.000đ (Ba trăm năm mươi triệu đồng)

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử. Áp dụng: điểm a khoản 3 Điều 174 ; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Dậu từ 09 đến 10 năm tù. Buộc bị cáo phải bồi

thường cho anh Nguyễn Tuyển Lợi số tiền 350.000.000đ (Ba trăm năm mươi triệu đồng)

NHÂN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an , Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên của huyện Ba Vì trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại, tố cáo gì. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi vi phạm của bị cáo bị truy tố: Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo Nguyễn Văn Dậu đúng với các lời khai tại Cơ quan tra điều tra; phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, **người làm chứng**, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, như vậy HĐXX có đủ cơ sở xác định: Nguyễn Văn Dậu không có khả năng và thẩm quyền để quyết định việc cho ai thuê đất ở khu vực bãi nổi sông Hồng thuộc địa bàn xã Chu Minh – Ba Vì. Tuy nhiên, Nguyễn Văn Dậu do cần tiền để tiêu sài nên Dậu đã đưa ra thông tin gian dối để anh Nguyễn Tuyển Lợi tin tưởng và chuyển cho Dậu tổng số tiền 350.000.000đ nhằm lo việc giúp Lợi được thuê khu đất ở bãi nổi sông Hồng thuộc địa bàn xã Chu Minh – Ba Vì, sau khi nhận tiền thì Dậu đã sử dụng để tiêu sài cá nhân hết.

Do vậy, HĐXX đã có đầy đủ căn cứ chứng minh hành vi bị cáo Nguyễn Văn Dậu thực hiện đã phạm tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của cá nhân, tổ chức được Pháp luật bảo vệ.

Về tình tiết tăng nặng: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Bị cáo đã khắc phục bồi thường số tiền 30.000.000đ cho bị hại nên HĐXX áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

[4] Hình phạt: Căn cứ vào các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự , nhân thân của bị cáo, xét thấy vì nhu cầu tiêu xài cá nhân số tiền Dấu chiếm đoạt của anh Lợi là rất lớn, bản thân Dấu chỉ mới khắc phục được một phần tiền rất nhỏ cho bị hại, nên HĐXX cần thiết phải áp dụng hình phạt tù theo quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn không có công ăn việc làm ổn định, hiện đang bị tạm giam nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về dân sự: Tại phiên tòa bị cáo và đơn xin xét xử vắng mặt của anh Lợi xác nhận đã bồi thường cho anh Lợi số tiền 30.000.000đ; nay anh Lợi yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền 350.000.000đ cho anh Lợi với lý do số tiền bị cáo chiếm đoạt của anh là tiền anh Lợi phải đi vay lãi mới có để đưa cho bị cáo, tại phiên tòa bị cáo Dấu chấp nhận yêu cầu bồi thường của anh Lợi. HĐXX xét thấy về trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho anh Lợi buộc bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường số tiền còn lại là 320.000.000đ, tuy nhiên việc bị cáo nhất trí đồng ý bồi thường cho anh Lợi số tiền 350.000.000đ là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của Pháp Luật, nên ghi nhận sự tự nguyện trên của bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí lệ phí Tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm a Khoản 3 Điều 174 ; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 584; Điều 585, Điều 592 Bộ luật dân sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Dậu phạm tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Dậu 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 09/9/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Dậu phải bồi thường cho anh Nguyễn Tuyên Lợi số tiền 350.000.000đ (*Ba trăm năm mươi triệu đồng*) ;

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Dậu phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 17.500.000đ (*Mười bảy triệu năm trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày nhận tổng đạt hợp lệ bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định Pháp luật.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- VKSND H. Ba Vì;
- Công an H. Ba Vì;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Ba Vì;
- Người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Phương Lan

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND H. Ba Vì;
- Công an H. Ba Vì;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Ba Vì;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi,

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

nghĩa vụ liên quan;

- Lưu hồ sơ vụ án.

Vũ Thị Phương Lan

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN:

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Phương Lan